TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN EA SÚP** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2023/HNGĐ-ST
Ngày 24 - 03 - 2023
V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA SÚP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lưu Quốc Chinh

Các Hội thẩm nhân dân gồm có: Bà Nguyễn Thị Hồng

Ông Bành Trọng Bình

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Trọng Duy – Cán bộ Toà án nhân dân huyện Ea Súp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp tham gia phiên tòa: Ông Trần Dương Công – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 03 năm 2023 tại phòng xử án Toà án nhân dân huyện Ea Súp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 80/2022/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2022 về việc "*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2023/QĐST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 11/2023/QĐST-DS ngày 10 tháng 03 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Vi Thị H** – SN: 1988

Địa chỉ: Thôn 03, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt).

Bị đơn: Anh **Cầm Bá C** – SN: 1988

Địa chỉ: Thôn 03, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 05/12/2022, bản tự khai, biên bản lấy lời khai, và lời khai tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị Vi Thị H trình bày:

Chị H và anh Cầm Bá C tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2015 nhưng đến năm 2016 mới đăng ký kết hôn tại UBND xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 04/05/2016. Trong thời gian đầu anh, chị chung sống với nhau rất hạnh phúc và đã có 01 con chung Cầm Bảo H – SN: 06/04/2016. Nhưng thời gian sau chị H, anh C thường xuyên xảy ra mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Nguyên nhân do tính tình

không hợp, bất đồng trong quan điểm sống, không có tiếng nói chung, dẫn đến cãi nhau. Anh Cầm Bá C thường chơi bời, rượu chè không quan tâm đến vợ con nên chị H, anh C đã sống ly thân với nhau gần một năm nay. Nay chị H thấy tình cảm giữa chị và anh Cầm Bá C không còn, nếu cứ kéo dài hôn nhân sẽ không có hạnh phúc nên chị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho được ly hôn với anh Cầm Bá C.

Về con chung: Chị và anh Cầm Bá C không có con nuôi, con riêng, anh chị có 01 con chung Cầm Bảo H – SN: 06/04/2016. Nay ly hôn chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được nuôi cháu cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, chị không yêu cầu anh Cầm Bá C phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản, công nợ: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Cầm Bá C, trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tống đạt thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập thông qua UBND xã E, niêm yết thông báo tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử tại UBND xã E, tại nhà anh Cầm Bá C và tại Tòa án huyện Ea Súp tuy nhiên anh C đều vắng mặt tại Tòa án không lý do. Do vậy anh Cầm Bá C không thể hiện quan điểm của mình trong vụ án.

Tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ ngày 22 tháng 02 năm 2023 nguyên đơn đã được tiếp cận công khai chứng cứ, thống nhất với chứng cứ đã được công khai và không thay đổi bổ sung đơn khởi kiện hay nộp chứng cứ gì mới, không yêu cầu triệu tập đương sự khác đến tham gia phiên tòa.

Tại phiên tòa bị đơn vắng mặt, nguyên đơn không có ý kiến tranh luận gì thêm, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán: Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Thẩm phán đã tuân theo đúng các quy định tại các Điều 28, 35, 39, 68, 96, 97, 98, 175, 176, 197, 198, 204 và 220 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa: Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm và đảm bảo đúng nguyên tắc xét xử.

Về chấp hành pháp luật của các đương sự trong vụ án: Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định Bộ luật tố tụng dân sự về quyền và nghĩa vụ của đương sự, bị đơn Tòa án đã tiến hành niêm yết đầy đủ các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật, tuy nhiên bị đơn vẫn vắng mặt.

Về nội dung vụ án: Căn cứ các Điều 51, 53, 81, 82, 83, 84 và điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, đề nghị Hội đồng xét xử: Về quan hệ hôn nhân chấp nhận đơn khởi kiện của chị Vi Thị H, xử cho chị Vi Thị H được ly hôn với anh Cầm Bá C, về con chung giao con chung Cầm Bảo H cho chị Vi Thị H nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, chấp nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh Cầm Bá C phải cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Chị Vi Thị H khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Cầm Bá C có nơi cư trú thôn 03, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, đây là quan hệ tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án huyện Ea Súp theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục: Đối với bị đơn anh Cầm Bá C trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tống đạt thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập thông qua UBND xã E, niêm yết thông báo tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử tại UBND xã E, Quyết định hoãn phiên tòa tại nhà anh Cầm Bá C và tại Tòa án huyện Ea Súp đồng thời liên hệ qua số điện thoại của anh C, tuy nhiên anh Cầm Bá C không hợp tác, không có mặt tại Tòa án. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử, xử vắng mặt.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Hội đồng xét xử nhận thấy chị Vi Thị H và anh Cầm Bá C tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn tại UBND xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 04 tháng 05 năm 2016 đúng theo quy định của pháp luật nên quan hệ hôn nhân giữa chị Vi Thị H và anh Cầm Bá C là hợp pháp. Trong thời gian chung sống chị H, anh C nảy sinh nhiều mâu thuẫn nguyên nhân là do anh, chị tính tình không hợp, nhất là vấn đề tình cảm, anh C thường uống rượu, say xỉn không quan tâm vợ con, không có trách nhiệm với gia đình. Xét tình cảm, hạnh phúc của chị H, anh C không còn, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình, chấp nhận đơn khởi kiện của chị H, xử cho chị Vi Thị H được ly hôn với anh Cầm Bá C.

[4] Về con chung: Hội đồng xét xử nhận thấy chị H, anh C không có con nuôi, con riêng anh chị có 01 con chung Cầm Bảo H – SN: 06/04/2016. Nay chị H có nguyện vọng nuôi con, xét yêu cầu nuôi con của chị H, nhận thấy chị H hiện làm nông thu nhập không ổn định nhưng chị là người trực tiếp nuôi cháu bảo cho tới nay, có nơi cư trú ổn định, có điều kiện chăm sóc giáo dục con, đối với anh C thường uồng rượu, say xỉn không quan tâm vợ con nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để giao con chung cho anh C nuôi dưỡng mà cần chấp nhận yêu cầu nuôi con của chị Vi Thị H, giao cháu Cầm Bảo H cho chị H nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi là phù hợp. Về cấp dưỡng chị H không yêu cầu anh Cầm Bá C cấp dưỡng nuôi con nên anh Cầm Bá C không phải cấp dưỡng nuôi con.

[5] Về tài sản và công nợ: Chị H và anh C không có yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án. Chị Vi

Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm không có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 235, 266, 227, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83, 84 và Điều 110 Luật hôn nhân và gia đình;

Điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án.

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Vi Thị H, xử cho chị Vi Thị H được ly hôn với anh Cầm Bá C.

Về con chung: Giao cháu Cầm Bảo H – SN: 06/04/2016 cho chị Vi Thị H nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Chị H không được quyền ngăn cản anh Cầm Bá C đến thăm nom chăm sóc con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Cầm Bá C không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị Vi Thị H và anh Cầm Bá C có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn theo quy định của pháp luật.

Về tài sản, công nợ: Chị Vi Thị H và anh Cầm Bá C không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Vi Thị H phải chịu 300.000^{đ} (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm không có giá ngạch, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000^{đ} (*Ba trăm nghìn đồng*) chị H đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện E theo biên lai thu số 0010338 ngày 05/12/2022.

Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể tử ngày niêm yết bản án.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ky)

Lưu Quốc Chinh

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Ea Súp;
- Chi cục THA huyện E;
- UBND xã E;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.